

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 42 /2026/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 26 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 52/2019/QH14,

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 89/2021/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 171/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức;

Căn cứ Thông tư số 03/2023/TT-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 03/2026/TT-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định của Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 5 năm 2026.

2. Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 18/2017/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; trách nhiệm của lãnh đạo, quản lý tham gia giảng dạy các chương trình bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

3. Bãi bỏ nội dung số thứ tự 34 Mục III Phụ lục II tại Danh mục Quyết định ban hành kèm theo Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc áp dụng các quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Như khoản 4 Điều 2;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND xã, phường;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Tuyên Quang;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị (đăng Công báo);
- Cơ sở dữ liệu văn bản QPPL tỉnh (đăng tải);
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP, CQĐV thuộc VP;
- Lưu: VT, CVNCTH, NC

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Huy Ngọc

QUY CHẾ

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

(Ban hành kèm theo Quyết định số 42/2026/QĐ-UBND
ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, điều kiện, tiêu chuẩn, cách thức tổ chức thực hiện và quản lý việc đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức; quy định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và trách nhiệm của lãnh đạo, quản lý tham gia giảng dạy các chương trình bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; quản lý, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Những nội dung không được quy định tại Quy chế này, thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường.

2. Trường Chính trị tỉnh và các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng được giao tổ chức mở lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

3. Lãnh đạo, quản lý từ Phó Trưởng phòng và tương đương trở lên trong các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân xã, phường tham gia giảng dạy các chương trình bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

4. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc đào tạo, bồi dưỡng

1. Đào tạo, bồi dưỡng phải căn cứ vào vị trí việc làm gắn với công tác sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao của cơ quan, đơn vị.

2. Thực hiện phân công trong tổ chức bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm.

3. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, trí tuệ nhân tạo trong đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức.

4. Nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức về tự nghiên cứu, tự học tập và chủ động lựa chọn chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ.

5. Bảo đảm tính tự chủ của cơ quan quản lý, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức và tính tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng.

6. Bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, CƠ CHẾ KHUYẾN KHÍCH VÀ QUẢN LÝ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Điều 4. Điều kiện và tiêu chuẩn cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo ngắn hạn, đại học, sau đại học

1. Đối với các lớp đào tạo ngắn hạn, đào tạo đại học thực hiện theo quy định, tiêu chuẩn, điều kiện tại Đề án, Kế hoạch, văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền khi tổ chức triển khai thực hiện.

2. Đối với đào tạo sau đại học

a) Đối với công chức phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 5 Nghị định số 171/2025/NĐ-CP về đào tạo, bồi dưỡng công chức.

b) Đối với cán bộ, viên chức phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 6 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 89/2021/NĐ-CP.

Điều 5. Cách thức tổ chức thực hiện

1. Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức tự học tập nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

2. Kinh phí hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Khuyến khích các cơ quan, đơn vị hỗ trợ kinh phí cho cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ (theo quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị).

Điều 6. Quản lý cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng

1. Đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng trong nước, kết thúc khóa đào tạo, bồi dưỡng, cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm báo cáo kết quả học tập

bằng văn bản và nộp bản sao chứng thực các văn bằng, chứng chỉ về cơ quan, đơn vị nơi công tác.

2. Đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài kể từ ngày về nước, cán bộ, công chức, viên chức phải báo cáo kết quả học tập bằng văn bản và nộp bản sao chứng thực các văn bằng, chứng chỉ về cơ quan, đơn vị nơi công tác (công chức báo cáo kết quả trong thời hạn 10 ngày; cán bộ, viên chức báo cáo kết quả trong thời hạn 15 ngày). Trường hợp đào tạo dài hạn, cán bộ, công chức, viên chức thực hiện các thủ tục tiếp nhận, bố trí công tác theo quy định.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ THAM GIA GIẢNG DẠY CÁC LỚP BỒI DƯỠNG

Điều 7. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị tham gia giảng dạy các lớp bồi dưỡng

1. Trên cơ sở đề nghị của cơ quan, đơn vị được giao tổ chức mở lớp bồi dưỡng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị cử cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với nội dung lớp bồi dưỡng tham gia giảng dạy các lớp bồi dưỡng; chỉ đạo phối hợp xây dựng nội dung chương trình, biên soạn tài liệu, giáo trình theo quy định.

2. Bố trí thời gian và tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý nghiên cứu tài liệu, tham dự các hội nghị, hội thảo chuyên đề, đi công tác thực tế bổ sung kiến thức chuyên môn nghiệp vụ phục vụ cho công tác giảng dạy.

Điều 8. Trách nhiệm của lãnh đạo, quản lý được cử tham gia giảng dạy các lớp bồi dưỡng

Tham gia giảng dạy đảm bảo thời gian, nội dung, chất lượng theo chương trình bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo kế hoạch giảng dạy của cơ quan, đơn vị được giao tổ chức mở lớp bồi dưỡng. Trường hợp vì lý do đặc biệt không thể tham gia giảng dạy, phải thông báo cho cơ quan, đơn vị tổ chức mở lớp bồi dưỡng trước thời hạn lên lớp ít nhất 05 ngày và có xác nhận của cơ quan, đơn vị.

Điều 9. Quyền của cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý tham gia giảng dạy các lớp bồi dưỡng

1. Được các cơ quan, đơn vị tổ chức mở lớp bồi dưỡng mời tham gia giảng dạy, tạo điều kiện về trang thiết bị phục vụ giảng dạy.

2. Được cơ quan trực tiếp quản lý tạo điều kiện về thời gian và các điều kiện khác để tham gia giảng dạy.

3. Được hưởng thù lao và các chế độ, quyền lợi khác theo quy định của Nhà nước và quy định các cơ quan, đơn vị tổ chức mở lớp bồi dưỡng.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường

1. Thực hiện chế độ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.

3. Đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn và hằng năm đối với các lớp đào tạo, bồi dưỡng do các cơ quan, đơn vị trong tỉnh tổ chức mở lớp, gửi Sở Nội vụ để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

4. Quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng theo phân cấp; tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức thực hiện chế độ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

5. Đối với các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức mở các lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ngoài thực hiện các nội dung nêu tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều này; chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, thực hiện một số nhiệm vụ sau:

a) Căn cứ vào Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời ban hành Quyết định mở lớp, lập dự toán kinh phí mở các lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hằng năm gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

b) Tham mưu xây dựng, biên soạn chương trình, tài liệu bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký quyết định ban hành trước khi tổ chức giảng dạy, bảo đảm thống nhất, đúng quy định.

6. Việc cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài thực hiện theo Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh và quy định về phân cấp quản lý cán bộ của cấp có thẩm quyền.

Điều 11. Sở Nội vụ

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn và hằng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh và tổ chức thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt.

2. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về chương trình, tài liệu bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo thẩm quyền.

3. Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh cử cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng trong nước.

4. Phối hợp thẩm định về đối tượng, chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng đối với đề xuất cử cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài, gửi Sở Ngoại vụ tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật và Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

5. Tổng hợp, báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng định kỳ, đột xuất theo quy định.

Điều 12. Trường Chính trị tỉnh và cơ quan, đơn vị được giao trách nhiệm tổ chức mở lớp đào tạo, bồi dưỡng

1. Nghiên cứu đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

2. Tổ chức biên soạn chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền giao theo quy định.

3. Lập dự toán kinh phí mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí; phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

4. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị quản lý học viên trong thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng.

Điều 13. Sở Tài chính

Căn cứ kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh và trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí công tác đào tạo cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn và kinh phí bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hằng năm, báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước bảo đảm thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước.

Điều 14. Sở Ngoại vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ thẩm định đối với các trường hợp thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý có nhu cầu đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài, trình cấp có thẩm quyền cho chủ trương và quyết định cử đi đào tạo, bồi dưỡng theo quy định phân cấp quản lý cán bộ, Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh.



Điều 15. Chế độ báo cáo

1. Định kỳ hằng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý về Sở Nội vụ (đối với các cơ quan khối chính quyền) để tổng hợp theo quy định. Thời gian báo cáo trước ngày 15/12 hằng năm hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

2. Đối với nội dung báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ Nội vụ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh thời gian gửi báo cáo theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

